

Bản án số: 25/2023/HS-ST

Ngày 09-05-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Hải và ông Nguyễn Văn Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Huyền tại điểm cầu Trụ sở TAND huyện Tứ Kỳ; ông Phạm Văn Hùng tại điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đều là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 05 năm 2023, tại điểm cầu Trung tâm TAND huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. TAND huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 04 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Vương Văn T, sinh năm 1992; Nơi ĐKKHKT: thôn T, xã Y, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An;Chỗ ở: thôn L, xã C, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Văn S và bà Trương Thị N, có vợ là Vi Thị G; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/01/2023 đến ngày 17/01/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay, có mặt.

- Người làm chứng:

+ Chị Vi Thị G, sinh năm 1998;

+ Anh Vũ Văn Đ, sinh năm 1990;

+ Anh Phạm Văn T, sinh năm 1975;

(Người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 40 phút, ngày 11/01/2023, Vương Văn T đi xe buýt từ nhà đến khu vực xã Đ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương để mua ma túy và pháo nổ về sử dụng. Khi đến khu vực thôn B, xã Đ, huyện Tứ Kỳ, T xuống xe đi bộ vào đoạn đường bê tông gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) đang ngồi trên xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave Anpha màu xanh (không rõ biển số), phía sau xe có chở 01 thùng cát tông. Qua hỏi chuyện, T biết người đàn ông này có ma túy tổng hợp dạng đá và pháo nổ để bán nên T hỏi “*Anh bán cho em 300.000 đồng ma túy và 2.000.000 đồng tiền pháo*”. Người đàn ông này đồng ý, T lấy số tiền 2.300.000 đồng gồm 04 tờ tiền Polyme mệnh giá 500.000 đồng và 03 tờ tiền Polyme mệnh giá 100.000 đồng từ túi áo khoác ngoài bên phải đang mặc đưa cho người đàn ông này. Người đàn ông cầm tiền rồi đưa cho T 01 túi nilon màu trắng kích thước 2,2x1,7cm, bên trong có chứa các hạt dạng tinh thể màu trắng, T xác định đây là ma túy tổng hợp dạng đá và 01 thùng bìa cát tông kích thước 43x31,5x25,5cm, T xác định bên trong có chứa các loại pháo nổ. Sau đó, T cầm ma túy trong lòng bàn tay phải và dùng hai tay bê thùng pháo nổ đi bộ ra đường 391 để bắt xe buýt về phòng trọ, thì bị tổ công tác thuộc Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện. Do sợ hãi nên T đã bỏ túi ma túy và thùng cát tông đựng pháo xuống vị trí T đứng. Công an huyện Tứ Kỳ đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tại mặt đường vị trí Vương Văn T đứng 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng và 01 thùng bìa cát tông bên trong có chứa 02 bánh hình trụ, bên ngoài đều bọc bằng giấy và quấn băng dính xung quanh, bên trong gồm các vật hình trụ, vỏ ngoài màu đỏ, được liên kết với nhau; 07 bánh hình trụ bên ngoài bọc bằng giấy báo, bên trong gồm vật hình trụ, vỏ ngoài màu đỏ, được liên kết với nhau; một khối lập phương, các cạnh bọc giấy màu đỏ in hình chữ nước ngoài, mặt đáy bọc giấy bìa màu nâu, mặt trên bọc giấy in màu vàng, bên trong gồm các vật hình trụ được liên kết với nhau.

Tại bản kết luận giám định số106/KLGD- PC09 ngày 13/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương xác định: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì đánh số 01 ghi thu của Vương Văn T gửi đến giám định có khối lượng là 0,337gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số43/KLGD- PC09 ngày 14/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương xác định: 02 vật trụ tròn có đường kính 16,5cm, cao 1,2cm bên ngoài bọc bằng giấy và quấn băng dính xung quanh, bên trong gồm các vật hình trụ, vỏ ngoài màu đỏ, hai đầu được bịt kín, một đầu có gắn dây dẫn màu đen, các dây dẫn này liên kết các vật hình trụ với nhau thành tràng. Tất cả đều là pháo nổ, tổng khối lượng pháo nổ là 2,443kg; 07 vật hình trụ tròn có đường kính 12,5cm, cao 8,5cm, bên ngoài bọc bằng giấy báo, bên trong gồm các vật hình trụ, quấn bằng màu đỏ, hai đầu bịt kín, một đầu có gắn dây dẫn, các dây

dẫn liên kết các vật hình trụ với nhau thành tràng. Tất cả đều là pháo nổ, tổng trọng lượng pháo nổ là 3,356kg; 01 khối lập phương có kích thước 14,5x14,5x14,5cm, bên ngoài bọc giấy màu đỏ, in chữ nước ngoài, bên trong gồm các vật hình tròn cao 14,5cm, đường kính 2,5cm, được liên kết với nhau, tất cả đều là pháo hoa nổ.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKSTK, ngày 18/04/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố bị cáo Vương Văn T về các tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191 và điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 51 (Đối với tội tàng trữ hàng cấm); Điều 55, Điều 38 BLHS. Tuyên bố bị cáo Vương Văn T phạm tội “Tàng trữ hàng cấm” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Vương Văn T từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Tàng trữ hàng cấm”, từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc Vương Văn T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 21 đến 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS); Tịch thu tiêu hủy 0,298 gam ma túy, loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được đựng trong 01 phong bì thư niêm phong dán kín, có chữ ký của các bên liên quan; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Vương Văn T đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ đã truy tố, bị cáo hối hận về hành vi của mình, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã cơ bản thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng cơ bản là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 13 giờ 50 phút, ngày 11/01/2023, tại đường tỉnh 391 thuộc thôn B, xã Đ, huyện Tứ Kỳ, Vương Văn T có hành vi cất giấu trái phép 0,337 gam ma túy, loại loại Methamphetamine và cất giấu trái phép 5,799kg pháo nổ,

1,4kg pháo hoa nổ đều để sử dụng cho bản thân, thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và hành vi tàng trữ pháo nổ là loại hàng cấm, không được phép sử dụng, lưu hành là vi phạm pháp luật, song với mục đích sử dụng cho bản thân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Số ma túy là loại Methamphetamine mà bị cáo tàng trữ có khối lượng là 0,337 gam và số pháo là loại pháo hoa nổ và pháo nổ có tổng trọng lượng là 7,209kg nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành 02 tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS và “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 BLHS, như quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ đối với bị cáo về các tội danh và các điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các loại hàng hóa cấm kinh doanh, cấm lưu hành, chưa được phép sử dụng dưới bất kỳ hình thức nào mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Mặc dù nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và tác hại của việc tàng trữ pháo nổ có thể gây ra những hậu quả khôn lường nhưng vì muốn sử dụng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân và ý thức coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Xét tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, điều kiện nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đối với tội Tàng trữ hàng cấm, bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS. Hội đồng xét xử sẽ xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, song dù có giảm nhẹ vẫn cần thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để chấp hành hình phạt tù mới đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung trong xã hội. Do bị cáo phạm hai tội nên cần tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội theo đúng quy định tại Điều 55 BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy, loại Methamphetamine được hoàn lại sau giám định, đây là vật cấm lưu hành và vỏ bao gói mẫu không còn giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Đối với số pháo hoa nổ và pháo nổ được hoàn lại sau khi giám định, đây là vật cấm lưu hành nên Công an huyện Tứ Kỳ đã thành lập Hội đồng tiêu hủy pháo nổ,

ngày 19/01/2023, Hội đồng đã tiêu hủy toàn bộ số pháo trên là phù hợp nên không đặt ra giải quyết.

[9] Đối với người đã bán ma túy và pháo nổ cho T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ không làm rõ được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý. Việc bị cáo đi mua pháo và mua ma túy, chị Vi Thị Giang (vợ bị cáo) không biết nên không phải chịu trách nhiệm.

[10] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191 và điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 (điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS đối với tội Tàng trữ hàng cấm), Điều 55, Điều 38 của BLHS;

1. Tuyên bố: Bị cáo Vương Văn T phạm các tội “Tàng trữ hàng cấm” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vương Văn T **07 (Bảy)** tháng tù về tội “Tàng trữ hàng cấm”, **15 (Mười lăm)** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc Vương Văn T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội **22 (Hai mươi hai)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11/01/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,298 gam ma túy, loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được đựng trong 01 phong bì số 106 ngày 11/01/2023 của Công an tỉnh Hải Dương, có dấu, chữ ký của các bên liên quan.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/04/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ... án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vương Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKS, CA, THADS huyện Tứ Kỳ;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Tứ Kỳ;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ; Lưu vp.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Văn Quân